BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 121/2017/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2017*

4344
Ngày 19/12/17
Chuyển

THÔNG TƯ

Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 07 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp;

Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" do Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư chủ trì tổ chức thực hiện.

Kinh phí thực hiện các phong trào, cuộc vận động ở cơ sở, khu dân cư (bao gồm cả thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa") được lồng ghép với kinh phí thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" (sau đây gọi tắt là Cuộc vận động).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư;

b) Ủy ban nhân dân các cấp;

c) Tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Điều 2. Nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Cuộc vận động

1. Nguồn ngân sách nhà nước:

a) Ngân sách trung ương đảm bảo kinh phí thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội và được bố trí từ nguồn dự toán ngân sách chi thường xuyên của cơ quan Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan trung ương của cơ quan tổ chức chính trị - xã hội.

b) Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho thực hiện Cuộc vận động ở cấp tỉnh, cấp huyện và được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, của tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

c) Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư và được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Kinh phí huy động từ nguồn tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình theo hình thức xã hội hóa và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có) thực hiện theo nguyên tắc cấp nào vận động cấp đó quản lý, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, công khai, dân chủ, minh bạch theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Nội dung chi

1. Các nội dung chi do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện.

a) Chi cho công tác phát động Nhân dân tham gia Cuộc vận động và các phong trào thi đua thực hiện nội dung của Cuộc vận động (gồm chi hội nghị, chi tổ chức họp bàn).

b) Chi công tác thông tin tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, đăng tải các hoạt động, nội dung liên quan đến Cuộc vận động trên các loại hình báo chí, cổng/trang thông tin điện tử của Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, xây dựng phóng sự, clip, triển lãm nội dung và hình ảnh kết quả thực hiện Cuộc vận động.

c) Chi phục vụ công tác hướng dẫn chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện Cuộc vận động (gồm chi tổ chức họp, chi công tác phí đi kiểm tra).

d) Chi khảo sát, tập huấn, hội thảo, xây dựng chuyên đề, tổ chức học tập trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước.

đ) Chi công tác xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến thực hiện Cuộc vận động (gồm chi hội nghị, chi tổ chức họp).

e) Chi sơ kết, tổng kết hàng năm và tổng kết định kỳ 5 năm 1 lần.

g) Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân và hộ gia đình có nhiều thành tích xuất sắc trong Cuộc vận động.

h) Chi văn phòng phẩm, in ấn tài liệu và chi khác phục vụ Cuộc vận động.

2. Các nội dung chi do Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện:

a) Chi cho công tác thông tin tuyên truyền, xây dựng chuyên trang, chuyên mục để phát động Nhân dân trong tỉnh, huyện hưởng ứng tham gia Cuộc vận động và các phong trào thi đua thực hiện nội dung của Cuộc vận động (Đăng tải các hoạt động, nội dung liên quan đến Cuộc vận động trên hệ thống thông tin, tuyên truyền của địa phương, cổng/trang thông tin điện tử của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, xây dựng phóng sự, clip, triển lãm nội dung và hình ảnh kết quả thực hiện Cuộc vận động ở địa phương).

b) Chi phục vụ công tác hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc; phổ biến nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến thực hiện Cuộc vận động (gồm chi tổ chức họp, chi công tác phí đi kiểm tra).

c) Chi tập huấn, hội thảo, xây dựng chuyên đề, tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm với các địa phương trong nước.

d) Chi tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ở cấp tỉnh, cấp huyện (gồm chi tổ chức họp, chi điều tra thống kê, chi in ấn).

đ) Chi sơ kết, tổng kết hàng năm; tổng kết định kỳ 5 năm 1 lần đối với cấp tỉnh, 5 năm 2 lần đối với cấp huyện.

e) Chi khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động.

g) Chi văn phòng phẩm, in ấn tài liệu và chi khác phục vụ Cuộc vận động.

3. Các nội dung chi do Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, phường, thị trấn (cấp xã) tổ chức thực hiện:

a) Chi cho công tác phát động Nhân dân tham gia Cuộc vận động và hưởng ứng các phong trào thi đua thực hiện nội dung của Cuộc vận động (gồm chi hội nghị, chi tổ chức họp bàn).

b) Chi tổ chức họp, bàn biện pháp triển khai thực hiện ở địa phương.

c) Chi làm khẩu hiệu, pano, áp phích tuyên truyền cho Cuộc vận động.

d) Chi công tác phí đi học tập trao đổi kinh nghiệm thực tế với các địa phương khác, tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện Cuộc vận động.

đ) Chi xây dựng mô hình, điển hình tiên tiến thực hiện Cuộc vận động (gồm chi hội nghị, chi tổ chức họp).

e) Chi làm giấy ghi nhận, khung giấy ghi nhận, tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân, gia đình có nhiều đóng góp trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững ở địa phương.

g) Chi tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ở cấp xã (gồm chi tổ chức họp, chi in ấn, chi công tác phí).

h) Chi sơ kết, tổng kết hàng năm, tổng kết 5 năm 2 lần; chi khen thưởng hàng năm, khen định kỳ.

i) Chi tổ chức ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc cấp xã hàng năm vào dịp ngày 18 tháng 11 (nếu có).

k) Chi văn phòng phẩm, in ấn tài liệu và chi khác phục vụ Cuộc vận động.

4. Các nội dung chi do Ban công tác mặt trận ở khu dân cư thực hiện:

a) Chi tiền nước uống, thuê ánh sáng, bàn ghế, địa điểm họp Nhân dân để triển khai thực hiện Cuộc vận động; bàn biện pháp triển khai, đánh giá kết quả vận động Nhân dân thực hiện Cuộc vận động và các phong trào thi đua thực hiện nội dung của Cuộc vận động hàng tháng, quý, 6 tháng và một năm.

b) Chi tổ chức ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc hàng năm vào dịp ngày 18 tháng 11 để tổng kết và biểu dương các cá nhân, hộ gia đình, tập thể có nhiều thành tích trong Cuộc vận động.

c) Chi tổ chức thông tin, tuyên truyền của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

d) Chi công tác phí đi học tập trao đổi, tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện cuộc vận động cho Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

đ) Chi tiền xăng, xe đi vận động của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư.

e) Chi văn phòng phẩm, in ấn tài liệu và chi khác phục vụ Cuộc vận động.

5. Các nội dung chi của tổ chức chính trị - xã hội:

Căn cứ các nội dung chi quy định tại khoản 1,2,3,4 của Điều này và nhiệm vụ thực hiện Cuộc vận động được giao, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện các nội dung chi cho phù hợp.

Điều 4. Mức chi

Mức chi cho các nội dung quy định tại Điều 3 Thông tư này được thực hiện theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan

nhà nước có thẩm quyền quy định. Thông tư này quy định một số mức chi cụ thể như sau:

1. Chi khen thưởng: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Chi hoạt động thông tin tuyên truyền về Cuộc vận động: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

3. Chi tổ chức các đoàn kiểm tra, chỉ đạo, khảo sát; chi hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết thực hiện Cuộc vận động: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

4. Chi tổ chức tập huấn nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng; chi hỗ trợ cán bộ tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

5. Chi công tác học tập kinh nghiệm ở nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí.

6. Chi tạo lập dữ liệu đăng tải các hoạt động trên cổng/trang thông tin điện tử: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

7. Chi điều tra thống kê: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia.

8. Chi tiền xăng, xe đi vận động của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư: Khoán 12.000 đồng/km trên cơ sở bảng kê số kilomet thực tế đi vận động được Trưởng Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư duyệt.

9. Các khoản chi như chi in ấn các ấn phẩm, sách, tranh ảnh, tài liệu tuyên truyền; chi làm phim, xây dựng video; triển lãm và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến thực hiện Cuộc vận động nhưng chưa có quy định về mức chi: Tham khảo giá thị trường đối với những công việc tương tự tại địa bàn thực

hiện; có hóa đơn, chứng từ hợp pháp và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong phạm vi dự toán đã được giao.

10. Chi đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã:

a) Kinh phí đảm bảo thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã mức thấp nhất là 20.000.000 đồng/năm/xã.

b) Đối với các xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020; địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020 (và cập nhật theo quy định hiện hành nếu có) mức thấp nhất là 25.000.000 đồng/năm/xã.

11. Chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động và các Phong trào được phát động ở địa phương:

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bố trí dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện hỗ trợ cho khu dân cư theo mức:

a) Khu dân cư có quy mô dân số dưới 700 hộ dân: Mức thấp nhất là 5.000.000 đồng/năm/khu dân cư.

b) Khu dân cư có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/năm/khu dân cư so với định mức quy định tại Điểm a Khoản 11 Điều này.

c) Đối với các khu dân cư của các xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020; địa bàn xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020 (và cập nhật theo quy định hiện hành nếu có): Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại Điểm a, b Khoản 11 Điều này thì được bố trí thêm 1.000.000 đồng/năm/khu dân cư.

Điều 5. Công tác lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán

Công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp cho việc thực hiện Cuộc vận động tại các cấp thực hiện theo

quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật. Thông tư này hướng dẫn bổ sung một số nội dung như sau:

1. Lập, chấp hành dự toán:

Hàng năm, cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm lập dự toán chi ngân sách nhà nước thực hiện Cuộc vận động theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư này và tổng hợp chung vào dự toán chi thường xuyên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp, tổ chức chính trị - xã hội để trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Hàng năm, Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư lập kế hoạch nội dung chi thực hiện Cuộc vận động gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tổng hợp kinh phí thực hiện Cuộc vận động (bao gồm cả kinh phí của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và kinh phí của Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư) gửi cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp chung vào chi thường xuyên hàng năm để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, bố trí kinh phí hỗ trợ cho Ban công tác Mặt trận khu dân cư đảm bảo mức chi theo quy định tại Khoản 10, Khoản 11 Điều 4 của Thông tư này; đồng thời thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp biết và giám sát.

Việc phân bổ, chấp hành dự toán thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật và quy định tại Thông tư này; trong đó, khi phân bổ dự toán ghi rõ kinh phí thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

2. Quyết toán:

Kinh phí thực hiện Cuộc vận động được tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội; của ngân sách địa phương (đối với nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, kinh phí chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư) theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng nguồn ngân sách của địa phương: Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư cho phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành.

2. Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chịu trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân và cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra việc cấp, quản

lý, sử dụng kinh phí cho Cuộc vận động nhằm đảm bảo việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, nội dung, chế độ quy định và có hiệu quả thiết thực.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện Thông tư này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, các nội dung chi và mức chi cho hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Ban công tác mặt trận ở khu dân cư thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" được lồng ghép trong kinh phí thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

2. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Thường trực Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Tổng Bí thư,Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
-UBND, Ủy ban MTTQ các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cổng TTĐT Chính phủ, Cổng TTĐT Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ HCSN. (400 b)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Xuân Hà